

Bản án: 127/2019/DS-ST

Ngày: 25 – 4 – 2019

V/v tranh chấp về
hợp đồng dân sự vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Kim Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Sứ
2. Bà Nguyễn Thị Kim Chi

- Thư ký phiên tòa: Lý Thị Rõ là thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

Ngày 25 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 336/2018/TLST-DS ngày 28 tháng 12 năm 2018 về tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2019/QĐST-DS ngày 18 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần (TMCP) Kiên Long.

Địa chỉ: 40-42-44 Phạm Hồng Thái, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Th – Chức vụ Giám đốc Ngân hàng TMCP Kiên Long – Phòng giao dịch Tân Châu là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền số 2872/QĐ-NHKL ngày 08-3-2018).

Ông Nguyễn Văn Th ủy quyền lại cho anh Lê Thanh N – Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng TMCP Kiên Long – Phòng giao dịch Tân Châu (văn bản ủy quyền lại ngày 09-10-2018), anh Nh có mặt.

2. Bị đơn:

2.1. Anh Phan Thanh D – Sinh năm 1979 (vắng mặt);

2.2. Chị Nguyễn Thị Ngọc C – Sinh năm 1988 (vợ anh D) vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Ấp Phú X, thị trấn Chợ V, huyện Phú T, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 09 tháng 10 năm 2018, nguyên đơn là Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là anh Lê Thanh Nh trình bày:

Ngày 11-01-2018 Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long – Phòng giao dịch Tân Châu và bị đơn là anh Phan Thanh D, chị Nguyễn Thị Ngọc C ký Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A407565/HĐTD-CC để vay số tiền gốc 30.000.000đ để mua bán, mức lãi 14,94%/năm, lãi quá hạn 22,41%/năm, hình thức thanh toán trả gốc + lãi hàng ngày, mỗi ngày 178.939đ, ngày cuối 180.139đ, thời hạn vay 180 ngày từ ngày 11-01-2018 đến ngày 11-7-2018. Tài sản cầm cố bảo đảm nợ vay: Xe máy 02 bánh, nhãn hiệu HONDA, loại FUTURE, màu đỏ-xám, số máy: JC35E3233, số khung: 35027Y612587, biển kiểm soát 67C1-259.09 theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 011275, do Công an huyện Phú Tân cấp ngày 09/10/2015 đứng tên Phan Thanh D, tài sản cầm cố do bị đơn quản lý sử dụng.

Sau khi vay bị đơn có trả tiền cho Ngân hàng tính đến ngày 08-3-2018 với số tiền 10.917.500đ, trong đó gốc 10.242.130đ, lãi trong hạn 675.370đ, rồi ngưng không trả nữa, nhiều lần Ngân hàng nhắc nhở vẫn không trả, bị đơn đã vi phạm Điều 4 Hợp đồng tín dụng nêu trên, hiện nay đã quá hạn thanh toán và bị đơn còn nợ gốc 19.757.870đ và tiền lãi từ ngày ngưng trả 09-3-2018 đến nay là 5.016.468đ. Nguyên đơn khởi kiện và người đại diện hợp pháp của nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Buộc bị đơn anh Phan Thanh D và chị Nguyễn Thị Ngọc C trả cho Ngân hàng tiền nợ gốc 19.757.870đ, tiền lãi 5.016.468đ, cộng chung làm tròn số 24.774.000đ và tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A407565/HĐTD-CC ngày 11-01-2018 cho đến khi hết nợ.

Không yêu cầu duy trì Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A407565/HĐTD-CC ngày 11-01-2018 được ký kết giữa đại diện Ngân hàng với anh Phan Thanh D và chị Nguyễn Thị Ngọc C, vì tài sản cầm cố bên bị đơn quản lý sử dụng, hiện nay bị đơn còn giữ hay không Ngân hàng không xác định được.

Đối với bị đơn anh Phan Thanh D và chị Nguyễn Thị Ngọc C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng không đến tham gia tố tụng và không gửi ý kiến bằng văn bản, nên không có lời khai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long khởi kiện yêu cầu anh Phan Thanh D và chị Nguyễn Thị Ngọc C trả nợ vay tài sản, Tòa án thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Phan Thanh D và chị Nguyễn Thị Ngọc C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không vì sự kiện bất khả kháng hoặc

trở ngại khách quan, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt Dũng và chị Cẩm.

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn đòi bị đơn thanh toán tiền nợ gốc 19.757.870đ, tiền lãi 5.016.468đ và tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A407565/HĐTD-CC ngày 11-01-2018, Hội đồng xét xử thấy rằng tại phiên tòa bị đơn vắng mặt và không có ý kiến bằng văn bản phản đối yêu cầu trên của nguyên đơn. Căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 quy định “ *Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh*”, Hội đồng xét xử khẳng định bị đơn còn nợ nguyên đơn tiền nợ gốc 19.757.870đ và tiền lãi 5.016.468đ Căn cứ Điều 463, khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015, anh Phan Thanh D và chị Nguyễn Thị Ngọc C phải có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long số tiền gốc 19.757.870đ và tiền lãi 5.016.468đ cộng chung làm tròn số 24.774.000đ. Ngoài ra, anh D, chị C còn phải trả tiền lãi phát sinh theo mức lãi của Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A407565/HĐTD-CC ngày 11-01-2018. Đối với hợp đồng cầm cố Ngân hàng không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không đề cập.

[3] Đối với anh Phan Thanh D và chị Nguyễn Thị Ngọc C không có yêu cầu gì, nên không xem xét.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận toàn bộ, bị đơn là anh Phan Thanh D và chị Nguyễn Thị Ngọc C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 463, khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 147, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long và người đại diện hợp pháp của Ngân hàng là anh Lê Thanh Nh. Buộc anh Phan Thanh D và chị Nguyễn Thị Ngọc C phải có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long số tiền gốc 19.757.870đ và tiền lãi 5.016.468đ cộng

chung làm tròn số là 24.774.000đ (bằng chữ: Hai mươi triệu, bảy trăm bảy mươi bốn nghìn đồng).

- Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng kèm hợp đồng cầm cố số A407565/HĐTD-CC ngày 11/01/2018.

- Án phí dân sự sơ thẩm:

+ Anh Phan Thanh D và chị Nguyễn Thị Ngọc C phải chịu 1.238.000đ.

+ Hoàn trả 557.000đ tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long theo biên lai thu tiền số 0005373 ngày 27/12/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân.

Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Phan Thanh D và chị Nguyễn Thị Ngọc C vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- Cơ quan Thi hành án huyện;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Hồ Thị Kim Phương